

Số: 104 /KH-TH&THCSVP

Cát Hải, ngày 29 tháng 12 năm 2025

## KẾ HOẠCH TỰ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “ĐƠN VỊ HỌC TẬP” NĂM 2025

Căn cứ Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh; Công văn số 2947/UBND-VX ngày 23/11/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố về việc thực hiện Thông tư số 24/2023/TTBGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh;

Đơn vị Trường TH&THCS Văn Phong xây dựng Kế hoạch tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” năm 2025, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Tạo cơ hội và điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường được học tập thường xuyên, học tập nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và trình độ lý luận chính trị.
- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ trình độ chuyên môn, năng lực phẩm chất đạo đức, chính trị, có kỹ năng và phương pháp thực thi công vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng cơ quan đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị.
- Đảm bảo mọi công dân có quyền lợi được học tập và học tập suốt đời, tận dụng mọi cơ hội để trở thành công dân số, công dân học tập toàn cầu, đáp ứng 03 tiêu chí đánh giá Công dân học tập.
- Xác định đơn vị đạt mức đáp ứng mục tiêu học tập trong từng giai đoạn, lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì, nâng cao các hoạt động học tập của đơn vị; thông báo công khai với cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng học tập của đơn vị để cơ quan nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận “Đơn vị học tập”.

#### 2. Yêu cầu

- Công nhận “Đơn vị học tập” nhằm Thành khích đầu tư và huy động các nguồn lực hỗ trợ cho việc học tập, tạo động lực học tập; đảm bảo cơ hội học tập công bằng và điều kiện thuận lợi cho thành viên đơn vị tự học, học thường xuyên để trở thành “Công dân học tập”, đẩy mạnh học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.



- Việc đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào vị trí việc làm của cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm nhận; đúng đối tượng, đúng với đề án quy hoạch các chức danh lãnh đạo của cơ quan, đơn vị. cán bộ, giáo viên, nhân viên

### **3. Nguyên tắc đánh giá**

- Công khai, dân chủ, minh bạch; đúng thẩm quyền, mức độ, tiêu chí, điều kiện, quy trình đánh giá, công nhận quy định tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT. Đảm bảo tính trách nhiệm, trung thực trong công tác tự đánh giá của cá nhân, đơn vị.

### **4. Phạm vi tự đánh giá**

- Nhà trường triển khai hoạt động tự đánh giá theo tiêu chuẩn đánh giá “Đơn vị học tập” được quy định tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **5. Công cụ tự đánh giá**

- Công cụ tự đánh giá là các tiêu chí đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” ban hành kèm theo Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Các công việc cần triển khai**

#### *1.1. Thành lập Tổ tự đánh giá (Tổ TĐG)*

- Hiệu trưởng ra Quyết định thành Tổ tự đánh giá.

- Tổ trưởng Tổ TĐG: Quán triệt triển khai nhiệm vụ; tổ chức tập huấn nội dung Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT (các tiêu chí, chỉ tiêu) cho các thành viên Tổ TĐG; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; xác định thời gian hoàn thành công tác TĐG.

- Thực hiện công tác TĐG theo sự phân công của Tổ trưởng.

#### *1.2. Cách thức tiến hành đánh giá các tiêu chuẩn, tiêu chí*

##### *1.2.1. Đánh giá từng chỉ tiêu của tiêu chí*

- Xác định nội hàm của từng chỉ tiêu của tiêu chí để mô tả đúng các hoạt động của đơn vị phù hợp với nội hàm của chỉ tiêu của tiêu chí, nêu được điểm mạnh và điểm yếu đối với từng chỉ tiêu của tiêu chí;

- Tìm kiếm, lưu trữ minh chứng của từng chỉ tiêu của tiêu chí để chứng minh cho việc mô tả là đúng.

- So sánh với quy định tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT, xác định mức độ đạt của chỉ tiêu: Không đạt, đạt mức độ 1, đạt mức độ 2.

- Viết báo cáo chỉ tiêu.

##### *1.2.2. Đánh giá từng tiêu chí*

- Mô tả điểm mạnh và điểm yếu đối với từng tiêu chí.

- Tổng hợp các chỉ tiêu, tự đánh giá xếp loại tiêu chí: Không đạt, đạt mức độ 1, đạt mức độ 2.

- Tiêu chí đạt khi tất cả các chỉ tiêu của tiêu chí đều đạt (theo từng mức độ).

### 1.2.3. Xây dựng Báo cáo tự đánh giá

- Đến thời hạn, thư ký Tổ TĐG thu phiếu đánh giá các tiêu chí, tổng hợp xây dựng dự thảo Báo cáo TĐG theo mẫu

- Thư ký hoàn thiện dự thảo trình Tổ trưởng Tổ TĐG phê duyệt.

- Tổ đánh giá xây dựng Báo cáo TĐG, công nhận “Đơn vị học tập”. Bản tổng hợp kết quả đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu; thông tin, số liệu của Báo cáo TĐG và Bản tổng hợp kết quả các tiêu chí, chỉ tiêu được tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025; Tổ trưởng Tổ TĐG xem xét, thẩm định báo cáo, trình lãnh đạo đơn vị phê duyệt, ký tên, đóng dấu.

### 1.2.4. Trình công nhận

- Căn cứ kết quả TĐG, Hiệu trưởng ban hành tờ trình trình công nhận kết quả.

+ Nếu TĐG không đạt, Hiệu trưởng ban hành báo cáo kết quả tự đánh giá, gửi về UBND đặc khu Cát Hải.

+ Nếu TĐG đạt, Hiệu trưởng có văn bản trình công nhận “Đơn vị học tập”, gửi về UBND đặc khu Cát Hải.

- Hồ sơ gửi trình gồm:

+ Tờ trình đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập”;

+ Báo cáo tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập”;

+ Bản tổng hợp kết quả tự đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu.

- Thư ký gửi hồ sơ đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp xã về UBND đặc khu Cát Hải trước ngày 15/01/2026.

## 2. Phân công thực hiện

Tiêu chí	Chỉ tiêu	Nhóm, cá nhân chịu trách nhiệm	Ghi chú
1. Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”	1,2,3,4,5	Chu Thị Duyên Vũ Thị Quỳnh	
2. Về kết quả học tập của Thành viên trong đơn vị	1,2,3,4,5	Nguyễn Thị Phương Đoàn Thị Huế	
3. Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”	1,2,3,4,5	Lê Thị Phượng Bùi Thị Huệ	

### 3. Dự kiến các nguồn lực (nhân lực, cơ sở vật chất, tài chính và các điều kiện liên quan khác) và thời điểm cần huy động

Tiêu chí	Chỉ tiêu	Các nguồn lực cần huy động	Thời điểm huy động	Ghi chú
1. Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”	1. Chỉ tiêu 1 2. Chỉ tiêu 2 3. Chỉ tiêu 3 4. Chỉ tiêu 4 5. Chỉ tiêu 5	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; các thành viên tổ Văn phòng	Từ 26/12/2025 đến 31/12/2025	
2. Về kết quả học tập của Thành viên trong đơn vị	1. Chỉ tiêu 1 2. Chỉ tiêu 2 3. Chỉ tiêu 3 4. Chỉ tiêu 4 5. Chỉ tiêu 5	Phó Hiệu trưởng; các tổ trưởng tổ chuyên môn; Bí thư chi đoàn, TPT Đội	Từ 26/12/2025 đến 31/12/2025	
3. Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”	1. Chỉ tiêu 1 2. Chỉ tiêu 2 3. Chỉ tiêu 3 4. Chỉ tiêu 4 5. Chỉ tiêu 5	Hiệu trưởng; Phó Hiệu trưởng; Hội đồng Thi đua, khen thưởng	Từ 26/12/2025 đến 31/12/2025	

### 4. Lập bảng danh mục mã minh chứng (có phụ lục kèm theo)

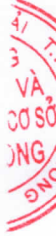
Sau khi các nhóm công tác, cá nhân thực hiện xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng minh chứng, phân loại và mã hóa các minh chứng thu được. Hội đồng tự đánh giá thảo luận các minh chứng cho từng tiêu chí đã thu thập được và lập bảng danh mục mã minh chứng.

### 5. Thời gian thực hiện

Tổ tự đánh giá trường TH&THCS Văn Phong xây dựng thời gian thực hiện hoạt động tự đánh giá cụ thể như sau:

Thời gian	Nội dung hoạt động
Từ 25/12/2025 đến 26/12/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Họp lãnh đạo nhà trường để thảo luận mục đích, phạm vi, thời gian biểu và xác định các thành viên của Tổ tự đánh giá.</li> <li>- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Tổ tự đánh giá.</li> <li>- Họp Tổ tự đánh giá để: Công bố quyết định thành lập Tổ tự đánh giá; Thảo luận về nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Tổ;</li> </ul>

Thời gian	Nội dung hoạt động
	phân công nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm công tác chuyên trách và cá nhân; xác định thời gian hoàn thành công tác TĐG. Dự thảo và ban hành kế hoạch tự đánh giá.
29/12/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phổ biến kế hoạch tự đánh giá đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và các bên liên quan.</li> <li>- Tổ chức tập huấn nội dung Thông tư số 24 (các tiêu chí, chỉ tiêu) cho các thành viên Tổ TĐG.</li> </ul>
30/12/2025	Các nhóm công tác chuyên trách, cá nhân thực hiện phân tích tiêu chí, tìm minh chứng cho từng tiêu chí.
30/12/2025 đến 31/12/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm công tác chuyên trách, cá nhân thực hiện phân tích tiêu chí, tìm minh chứng cho từng tiêu chí (tiếp theo công việc).</li> <li>- Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết báo cáo chỉ tiêu.</li> </ul>
05/01/2026	<p>Họp Tổ tự đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận về những vấn đề phát sinh từ các minh chứng thu được, những minh chứng cần thu thập bổ sung và các vấn đề liên quan đến hoạt động tự đánh giá; Các nhóm chuyên trách hoặc cá nhân báo cáo nội dung với Tổ tự đánh giá;</li> <li>- Chỉnh sửa, bổ sung các nội dung của báo cáo chỉ tiêu;</li> <li>- Thu thập, xử lý minh chứng bổ sung (nếu cần thiết);</li> <li>- Dự thảo báo cáo tự đánh giá.</li> </ul>
06/01/2026	<p>Họp Tổ tự đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra lại minh chứng được sử dụng trong báo cáo tự đánh giá và các nội dung liên quan;</li> <li>- Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung dự thảo báo cáo tự đánh giá.</li> </ul>
07/01/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo tự đánh giá đã chỉnh sửa, bổ sung. Công bố dự thảo báo cáo tự đánh giá trong nội bộ trường.</li> <li>- Thu thập các ý kiến đóng góp dự thảo báo cáo tự đánh giá; Bổ sung và hoàn thiện báo cáo tự đánh giá theo các ý kiến góp.</li> </ul>
08/01/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các thành viên của Tổ tự đánh giá ký tên vào danh sách trong báo cáo tự đánh giá; Hiệu trưởng ký tên, đóng dấu và ban hành;</li> <li>- Thư ký gửi hồ sơ đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện về UBND đặc khu Cát Hải. Công bố bản báo cáo tự đánh giá đã hoàn thiện (trong nội bộ nhà trường).</li> </ul>



Thời gian	Nội dung hoạt động
	- Tổ chức bảo quản báo cáo tự đánh giá, các minh chứng theo quy định.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Ban giám hiệu

- Xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp loại “Đơn vị học tập” đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.
- Tổ chức tập huấn việc đánh giá, xếp loại “Đơn vị học tập” cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.
- Lập Hội đồng tổ chức tự đánh giá, xếp loại theo các tiêu chí về việc triển khai đánh giá đơn vị học tập ngành giáo dục đào tạo. Hoàn thành việc xếp loại “Đơn vị học tập”; nộp hồ sơ tự đánh giá về UBND đặc khu Cát Hải trước ngày 15/01/2026, hồ sơ đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” về UBND đặc khu Cát Hải gồm: Tờ trình đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập”; Báo cáo tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập”; Bảng tổng hợp kết quả đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí.
- Lưu trữ các minh chứng phục vụ việc kiểm tra, đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” và theo các quy định hiện hành.
- Công bố công khai kết quả xây dựng “Đơn vị học tập”; duy trì, phát huy kết quả công nhận “Đơn vị học tập” để không ngừng nâng cao và cải tiến chất lượng.

#### 2. Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng

- Lập kế hoạch của tổ về việc học tập thường xuyên của tổ và các thành viên; tổ chức cho các thành viên trong tổ cam kết học tập suốt đời.
- Xây dựng các chuyên đề của tổ, nhóm theo kế hoạch năm học. Dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm giờ dạy.
- Tổ chức tổng kết đánh giá, báo cáo việc học tập thường xuyên của các cá nhân trong tổ. Kịp thời đề xuất với Ban giám hiệu tạo điều kiện thuận lợi cho các thành viên hoàn thành các nội dung bồi dưỡng.
- Động viên toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia tích cực, học tập thường xuyên, học tập suốt đời, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Đáp ứng đầy đủ các năng lực và phẩm chất của Công dân học tập.
- Tập hợp minh chứng đầy đủ theo các tiêu chí.
- Duy trì trang Website: <http://th-thcsvanphong.haiphong.edu.vn/>.

### IV. KINH PHÍ

Kinh phí tổ chức thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp, hợp lệ khác theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” năm 2025 của trường TH&THCS Văn Phong. Yêu cầu các thành viên trong đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và Kế hoạch này để triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả./.

**Nơi nhận:**

- UBND đặc khu Cát Hải;
- Lưu: VT,HS.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Quy**



Số: *AHH* /QĐ-TH&THCSVP

Cát Hải, ngày *29* tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ đánh giá “Đơn vị học tập”  
trường TH&THCS Văn Phong năm 2025

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TH&THCS VĂN PHONG

Căn cứ Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh;

Căn cứ Công văn số 1182/UBND-VX ngày 25/5/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh;

Căn cứ Công văn số 4110/SGDDĐT-GDTEX&ĐH ngày 23/12/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh theo Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Phó Hiệu trưởng nhà trường.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập Tổ tự đánh giá “Đơn vị học tập” trường TH&THCS Văn Phong năm 2025 gồm các ông (bà) có tên tại danh sách kèm theo.

**Điều 2.** Tổ đánh giá “Đơn vị học tập” trường TH&THCS Văn Phong năm 2025 thực hiện nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, thu thập minh chứng, xây dựng báo cáo tự đánh giá công nhận “Đơn vị học tập”, trình cấp có thẩm quyền công nhận “Đơn vị học tập” xong trước ngày 15/01/2026.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Cán bộ quản lý, các cá nhân có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HSDC.

HIỆU TRƯỞNG



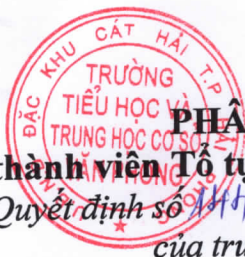
Nguyễn Thị Quy

**DANH SÁCH**

**Tổ đánh giá “Đơn vị học tập” trường TH&THCS Văn Phong năm 2025**  
(Kèm theo Quyết định số 1144/QĐ-TH&THCSVP, ngày 29 tháng 12 năm 2025  
của trường TH&THCS Văn Phong)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Nguyễn Thị Quy	Hiệu trưởng	Tổ trưởng
2	Lê Thị Phụng	Phó Hiệu trưởng	Tổ phó
3	Nguyễn Thị Phương	Tổ trưởng tổ Tiểu học	Thư ký
4	Đoàn Thị Huệ	Tổ trưởng tổ THCS	Thành viên
5	Bùi Thị Huệ	Tổ trưởng tổ Văn phòng	Thành viên
6	Vũ Thị Quỳnh	GV - TPT Đội	Thành viên
7	Chu Thị Duyên	GV - Bí thư chi đoàn	Thành viên

*Danh sách trên có 07 thành viên./.*

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

**Các thành viên Tổ tự đánh giá “Đơn vị học tập” năm 2025**  
(Kèm theo Quyết định số 144/H/ QĐ-TH&THCSVP, ngày 29 tháng 12 năm 2025  
của trường TH&THCS Văn Phong)

**1. Bà Nguyễn Thị Quy - Hiệu trưởng: Tổ trưởng**

- Chỉ đạo toàn bộ hoạt động của Tổ tự đánh giá; ban hành Quyết định thành lập Tổ tự đánh giá; Tờ trình đề nghị công nhận “Đơn vị học tập”.

**2. Bà Lê Thị Phượng - Phó Hiệu trưởng: Tổ phó**

- Tham mưu với Tổ trưởng Xây dựng kế hoạch làm việc của Tổ tự đánh giá; xây dựng báo cáo tự đánh giá; làm bảng minh chứng; tổng hợp Kết quả đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí công nhận “Đơn vị học tập”; hoàn thiện toàn bộ hồ sơ đề nghị.

- Phụ trách viết phiếu đánh giá tiêu chí 3, chỉ tiêu 1,2.

**3. Bà Nguyễn Thị Phương - Tổ trưởng tổ Tiểu học: Thư ký**

- Phụ trách viết phiếu đánh giá tiêu chí 2, chỉ tiêu 1,2,3.

**4. Bà Đoàn Thị Huệ - Tổ trưởng tổ THCS: Thành viên**

- Phụ trách viết phiếu đánh giá tiêu chí 2, chỉ tiêu 4,5.

**5. Bà Bùi Thị Huệ - Tổ trưởng tổ Văn Phòng: Thành viên**

- Phụ trách viết phiếu đánh giá tiêu chí 3, chỉ tiêu 3,4.

**6. Bà Vũ Thị Quỳnh - Giáo viên Tổng phụ trách Đội: Thành viên**

- Phụ trách viết phiếu đánh giá tiêu chí 1, chỉ tiêu 1,2,3.

**7. Bà Chu Thị Duyên - Giáo viên Bí thư chi đoàn: Thành viên**

- Phụ trách viết phiếu đánh giá tiêu chí 1, chỉ tiêu 4,5.



Số: 104A/KH-TĐG

Cát Hải, ngày 29 tháng 12 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Làm việc của Tổ đánh giá**

Căn cứ Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận đơn vị học tập cấp huyện, tỉnh,

Tổ đánh giá xây dựng kế hoạch làm việc của Tổ đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” năm 2025 của trường TH&THCS Văn Phong, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH**

1. Xác định Đơn vị đạt mức đáp ứng mục tiêu học tập trong từng giai đoạn

2. Tư vấn, khuyến nghị các biện pháp, lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì, nâng cao các hoạt động học tập của đơn vị.

3. Đề nghị công nhận đơn vị học tập hoặc đề xuất các giải pháp xây dựng kế hoạch cải thiện các chỉ tiêu chưa đạt, chuẩn bị đề nghị danh hiệu đơn vị học tập ở năm tiếp theo.

**II. NỘI DUNG**

**1. Nghiên cứu và hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá**

Ngày, tháng, năm	Nội dung	Người thực hiện	Ghi chú
Ngày 30/12/2025	- Thống nhất kế hoạch làm việc.	Tất cả các thành viên	
Ngày 30/12/2025	- Tổ chức tập huấn nội dung Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT cho các thành viên trong cơ quan đơn vị.	Tổ trưởng và thư ký	
Ngày 31/12/2025	- Viết báo cáo Phiếu tự đánh giá chỉ tiêu và tìm kiếm đánh mã minh chứng. - Nộp báo cáo cho Tổ trưởng và thư ký Tổ đánh giá.	Tất cả các thành viên	
Ngày 05/01/2026	- Xây dựng Báo cáo tự đánh giá, công nhận đơn vị học tập năm 2025.	Tổ trưởng và thư ký	
Ngày 06/01/2026	- Họp Tổ đánh giá và hoàn chỉnh báo cáo tự đánh giá và các Phụ lục. - Đề nghị công nhận hoặc không công nhận đơn vị học tập.	Tất cả các thành viên	

## 2. Tổ chức thực hiện

TT	Họ và tên	Nhiệm vụ trong Tổ đánh giá	Các tiêu chí, chỉ tiêu được phân công nghiên cứu	Các tiêu chí, chỉ tiêu được phân công kiểm tra chéo
1.	Nguyễn Thị Quy	Tổ Trưởng	Báo cáo tự đánh giá	Kiểm tra chung
2.	Lê Thị Phương	Tổ phó	Tiêu chí 3, chỉ tiêu 1,2, Báo cáo tự đánh giá	Kiểm tra Tiêu chí 1
3.	Nguyễn Thị Phương	Thư ký	Tiêu chí 2, chỉ tiêu 1,2,3, Báo cáo tự đánh giá	Kiểm tra Tiêu chí 3
4.	Đoàn Thị Huệ	Thành viên	Tiêu chí 2, chỉ tiêu 3,4, Báo cáo tự đánh giá	Kiểm tra Tiêu chí 3
5.	Bùi Thị Huệ	Thành viên	Tiêu chí 3, chỉ tiêu 3,4, Báo cáo tự đánh giá	Kiểm tra Tiêu chí 1
6.	Vũ Thị Quỳnh	Thành viên	Tiêu chí 1, chỉ tiêu 1,2,3, Báo cáo tự đánh giá	Kiểm tra Tiêu chí 2
7.	Chu Thị Duyên	Thành viên	Tiêu chí 1, chỉ tiêu 4,5, Báo cáo tự đánh giá	Kiểm tra Tiêu chí 2

**Nơi nhận:**

- Phòng VH-XH đặc khu Cát Hải;
- Lưu: VT.



**HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG TH&THCS VĂN PHONG**  
 Nguyễn Thị Quy



## PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Họ và tên người đánh giá: Vũ Thị Quỳnh

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”

Chỉ tiêu 1: Ban hành kế hoạch hàng năm cho Thành viên trong đơn vị được học tập thường xuyên, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch

#### 1. Mô tả hiện trạng

Nhà trường có đầy đủ các văn bản liên quan đến việc tổ chức triển khai thực hiện học tập tại đơn vị từ cấp trên ban hành và chỉ đạo; đã kịp thời xây dựng và có đầy đủ các Kế hoạch tại đơn vị được học tập thường xuyên. Kế hoạch được triển khai nhanh chóng và rộng rãi đồng bộ đến CB, GV, NV trong các cuộc họp, qua các nhóm Zalo. Các kế hoạch được thực hiện có hiệu quả theo tiến độ, thời gian phù hợp. 100% CB, GV, NV có ý thức học tập, nghiêm túc học tập, tiếp thu tốt các nội dung học tập.

Minh chứng: Kế hoạch số 04/KH-TH&THCSVP ngày 24/7/2025 về bồi dưỡng thường xuyên cho CB, GV năm học 2025-2026; Kế hoạch số 57/KH-TH&THCSVP ngày 13/10/2025 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026; Kế hoạch số 74/KH-TH&THCSVP ngày 30/10/2025 về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm học 2025-2026; Kế hoạch số 51/KH-TH&THCSVP ngày 10/10/2025 về triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục gắn với triển khai Đề án 06 năm học 2025-2026.

#### 2. Điểm mạnh

Nhà trường đã kịp thời xây dựng và có đầy đủ các kế hoạch tại đơn vị được học tập thường xuyên, kế hoạch được triển khai đồng bộ đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và thực hiện kế hoạch có hiệu quả. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc học tập, có lưu trữ đầy đủ hồ sơ học tập.

#### 3. Tồn tại

Một số giáo viên trong diện quy hoạch còn gặp khó khăn trong việc cân đối thời gian tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

  
Vũ Thị Quỳnh



## PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Họ và tên người đánh giá: Vũ Thị Quỳnh

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”

Chỉ tiêu 2: Thực hiện đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành, có quy định của đơn vị nhằm khuyến khích, động viên Thành viên trong đơn vị tích cực học tập

#### 1. Mô tả hiện trạng

Nhà trường nghiêm túc chấp hành đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành. Các thành viên tham gia học tập BDTX, chương trình thay sách GDPT 2018 hàng năm được cấp có thẩm quyền công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên.

Nhà trường có xây dựng nhiều hình thức nhằm khuyến khích, động viên thành viên trong đơn vị tích cực học tập như: Xây dựng Quy chế làm việc của đơn vị; Quy chế chi tiêu nội bộ trong đó có những quy định về khen thưởng, hỗ trợ động viên trong các trường hợp tham gia học tập, tập huấn; đánh giá, xếp loại cuối năm.

Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn là lực lượng nòng cốt của nhà trường trong việc tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho GV, NV trong nhà trường.

Minh chứng: Quyết định số 83/QĐ-TH&THCSVP ngày 13/10/2025 về việc ban hành Quy chế làm việc của Trường TH&THCS Văn Phong năm học 2025-2026; Quyết định số 57/QĐ-TH&THCSVP ngày 24/9/2025 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 của Trường TH&THCS Văn Phong; Hồ sơ tập huấn, bồi dưỡng giáo viên (*văn bản cử GV tập huấn; danh sách thành viên tham gia các chương trình tập huấn, bồi dưỡng; nội dung, chương trình bồi dưỡng tập huấn; Chứng nhận kết quả tập huấn, bồi dưỡng*).


#### 2. Điểm mạnh

100% CBQL, GV, NV nghiêm túc chấp hành các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định. 100% thành viên là CBQL, tổ trưởng chuyên môn sẵn sàng, nhiệt huyết và có năng lực làm công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho GV, NV trong nhà trường. 100% CB, GV, NV được công nhận kết quả tham gia tập huấn chương trình GDPT 2018.

**3. Tồn tại:** Do nguồn kinh phí còn hạn chế nên chế độ động viên, khen thưởng chưa cao.

**4. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

  
Vũ Thị Quỳnh



## PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Họ và tên người đánh giá: Vũ Thị Quỳnh

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”

Chỉ tiêu 3: Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách Nhà nước hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong đơn vị (đối với đơn vị là cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước).

#### 1. Mô tả hiện trạng

Hằng năm nhà trường có xây dựng dự toán kinh phí từ ngân sách Nhà nước để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với thành viên tham gia học tập trong đơn vị như: cấp công tác phí những thành viên tham gia học tập chuyên môn nghiệp vụ, chuyên đề, trong huyện, thành phố.

Minh chứng: Quyết định số 57/QĐ-TH&THCSVP ngày 24/9/2025 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 của Trường TH&THCS Văn Phong. Hồ sơ chứng từ chi trả chế độ công tác phí cho cán bộ, giáo viên, nhân viên hàng tháng.


#### 2. Điểm mạnh

Nhà trường luôn chủ động xây dựng dự toán và chi trả kinh phí từ ngân sách Nhà nước đầy đủ để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với thành viên tham gia học tập trong đơn vị.

#### 3. Tồn tại: Không

#### 4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

  
Vũ Thị Quỳnh



## PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Họ và tên người đánh giá: **Chu Thị Duyên**

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”

Chỉ tiêu 4: Đơn vị triển khai chuyển đổi số, các Thành viên trong đơn vị được trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập trong bối cảnh chuyển đổi số.

#### 1. Mô tả hiện trạng

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2025-2026.

Nhà trường được trang bị dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số, mỗi lớp học, khối văn phòng được trang bị đầy đủ ti vi, máy vi tính, được nối mạng hoạt động có hiệu quả.

CB, GV, NV có ý thức cao, tích cực thực hiện hoạt động chuyển đổi số như: làm bài trắc nghiệm khảo sát thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin đầy đủ về số lượng và chất lượng, cài đặt phần mềm VneID, đăng ký và sử dụng chữ ký số, phần mềm misa, thực hiện duyệt giáo án trên phần mềm quản lý chuyên môn, phần mềm thư viện, phần mềm dạy học, phần mềm thu không dùng tiền mặt; tham gia đầy đủ các cuộc thi được tổ chức trên mạng.

Minh chứng: Kế hoạch số 51/KH-TH&THCSVP ngày 10/10/2025 về triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục gắn với triển khai Đề án 06 năm học 2025-2026.

#### 2. Điểm mạnh


Nhà trường đã triển khai và thực hiện hiệu quả đạt 80% công tác chuyển đổi số, Ứng dụng CNTT trong đơn vị. 100% lớp học, khối văn phòng có điều kiện thuận lợi, có đầy đủ dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT.

#### 3. Tồn tại

Một số GV, NV lớn tuổi thực hiện thao tác phần mềm, chuyển đổi số còn chậm; ứng dụng CNTT vào công tác chuyên môn, nghiệp vụ còn hạn chế.

#### 4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

  
Chu Thị Duyên



## PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Họ và tên người đánh giá: **Chu Thị Duyên**

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”

Chỉ tiêu 5: Tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân

#### 1. Mô tả hiện trạng

Nhà trường thực hiện chỉ đạo theo Công văn số 540/UBND-VX ngày 18/3/2024 của UBND thành phố; Công văn số 868/SGDDĐT-GDTH&ĐH ngày 26/3/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc đẩy nhanh tiến độ đăng ký xây dựng mô hình “Công dân học tập” trên địa bàn thành phố, đã triển khai đến toàn bộ CB, GV, NV đăng ký tài khoản, học tập theo nội dung cấp trên quy định và tự đánh giá kết quả theo Bộ tiêu chí “Công dân học tập”.

Nhà trường chỉ đạo CB, GV, NV tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập cho người dân thông qua các cuộc họp, việc hoạt động phục vụ người dân bằng nhiều hình thức như: giúp hỗ trợ, hướng dẫn người dân cài đặt VneID, giúp cài các phần mềm, ứng dụng chuyên đổi số, giúp phụ huynh đóng phí không dùng tiền mặt.

Nhà trường chú trọng tới việc tích cực tham gia và tổ chức các hoạt động nhằm thúc đẩy học tập suốt đời cho người dân, tạo môi trường học tập mở rộng không chỉ trong phạm vi nhà trường mà còn lan tỏa ra cộng đồng. Trong năm qua, trường đã tổ chức thành công “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời”, thu hút sự tham gia tích cực của đội ngũ GV và cộng đồng địa phương.

Minh chứng: Kế hoạch số 37/KH-TH&THCSVP ngày 24/9/2025 của Trường TH&THCS Văn Phong về tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2025; Báo cáo số 11/BC-TH&THCSVP ngày 07/10/2025 về kết quả thực hiện Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2025.

#### 2. Điểm mạnh


Các thành viên trong nhà trường tích cực hưởng ứng các hoạt động hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời. 100% CB, GV, NV tích cực tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập cho người dân, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số đạt hiệu quả thiết thực.

#### 3. Tồn tại

Các hoạt động khuyến khích học tập suốt đời trong cộng đồng còn hạn chế, chưa tiếp cận được đầy đủ các nhóm đối tượng ngoài nhà trường.

#### 4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

  
Chu Thị Duyên



## PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Họ và tên người đánh giá: Nguyễn Thị Phương

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Tiêu chí 2: Kết quả học tập của thành viên trong đơn vị

Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.

#### 1. Mô tả hiện trạng

Thành viên trong đơn vị có Kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hàng năm được Hiệu trưởng phê duyệt. Trong năm 2025, 100% thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi trong công tác và trong chuyên môn. Kết quả này được thể hiện thông qua Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025; thông qua Kết quả đánh giá xếp loại viên chức, người lao động năm học 2024-2025; Kết quả thi đua cuối năm học 2024-2025 nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến; 03 Thành viên được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và 19 thành viên được công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Minh chứng: Quyết định số 83/QĐ-TH&THCSVP ngày 13/10/2025 về việc ban hành Quy chế làm việc của Trường TH&THCS Văn Phong năm học 2025-2026; Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện về việc công nhận danh hiệu thi đua Ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025.

**2. Điểm mạnh:** 100% CB, GV, NV tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.

**3. Tồn tại:** Không.

**4. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

Nguyễn Thị Phương



## PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Họ và tên người đánh giá: Nguyễn Thị Phương

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Tiêu chí 2: Kết quả học tập của thành viên trong đơn vị

Chỉ tiêu 2: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của Nhà nước hoặc của đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.

#### 1. Mô tả hiện trạng

Đầu năm nhà trường tổ chức cho các Thành viên đăng ký các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước, của đơn vị và đoàn thể. Các bản đăng ký của các Thành viên đều được Ban giám hiệu nhà trường phê duyệt. Cuối năm, nhà trường kiểm tra, đánh giá chương trình học tập, bồi dưỡng thể hiện qua Báo cáo kết quả học tập, bồi dưỡng theo quy định. 94,7% CB, GV nhà trường có trình độ đạt chuẩn. 100% thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định, năm học 2024-2025.

Minh chứng: Bản đăng ký của các thành viên tham gia các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước, của đơn vị và đoàn thể, có phê duyệt của lãnh đạo nhà trường; Bản thống kê kết quả học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước, của đơn vị và đoàn thể.

#### 2. Điểm mạnh

100% CB, GV hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định.

3. Tồn tại: Một số ít giáo viên áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế hiệu quả chưa cao.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

Nguyễn Thị Phương



## PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Họ và tên người đánh giá: Nguyễn Thị Phương

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Tiêu chí 2: Kết quả học tập của thành viên trong đơn vị

Chỉ tiêu 3: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị

#### 1. Mô tả hiện trạng

CB, GV trong nhà trường tham gia đầy đủ các buổi tập huấn về CNTT, chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá, tham gia làm bài trắc nghiệm khảo sát thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin đầy đủ về số lượng và chất lượng, cài đặt phần mềm VneID, đăng ký chữ ký số, thực hiện duyệt giáo án trên phần mềm... 100% giáo viên tham gia chương trình tập huấn chuyển đổi số trong trường học, sử dụng AI - trí tuệ nhân tạo trong xây dựng bài giảng điện tử phục vụ cho việc giảng dạy và kiểm tra đánh giá các môn học, các hoạt động giáo dục.

Minh chứng: Kế hoạch số 10/KH-TH&THCSVP ngày 01/8/2025 về việc tổ chức tập huấn phần mềm AVITA tạo bài giảng Elearning năm học 2025-2026; Kế hoạch số 11/KH-TH&THCSVP ngày 01/8/2025 về việc tổ chức tập huấn phần mềm trộn đề thi phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá năm học 2025-2026; Kế hoạch số 88/KH-TH&THCSVP ngày 28/11/2025 về việc tổ chức Hội thi ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong thiết kế bài dạy điện tử, thiết bị dạy học số năm học 2025-2026.

#### 2. Điểm mạnh

100% CB, GV, NV tích cực học tập về chuyển đổi số, tham gia các phong trào, cuộc vận động, thực hiện nhiệm vụ công tác mạnh mẽ và hiệu quả cao.

3. Tồn tại: Công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa đồng bộ.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

Nguyễn Thị Phương



## PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Họ và tên người đánh giá: Đoàn Thị Huế

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Tiêu chí 2: Kết quả học tập của thành viên trong đơn vị

Chi tiêu 4: Tối thiểu 50% Thành viên trong đơn vị có chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm.

#### 1. Mô tả hiện trạng

100% CB, GV có chứng chỉ ngoại ngữ, có chứng chỉ Tin học, đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm. Sử dụng các phần mềm quản lý, phần mềm thiết kế giáo án điện tử phục vụ công tác giảng dạy, đạt hiệu quả cao.

Minh chứng: Bản sao văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận ngoại ngữ của Thành viên trong đơn vị; Danh sách Thành viên trong đơn vị có văn bằng, chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc và vị trí việc làm.


#### 2. Điểm mạnh

100% CB, GV trong nhà trường có chứng chỉ ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu công việc, vị trí việc làm.

3. Tồn tại: Kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh còn hạn chế.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

  
Đoàn Thị Huế



## PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Họ và tên người đánh giá: Đoàn Thị Huế

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Tiêu chí 2: Kết quả học tập của thành viên trong đơn vị

Chỉ tiêu 5: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.

#### 1. Mô tả hiện trạng

Năm học 2024-2025, nhà trường có tỷ lệ CB, GV, NV đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" là 100% theo Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện.


Minh chứng: Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện về việc công nhận danh hiệu thi đua Ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025.

**2. Điểm mạnh:** Năm học 2024-2025, 100% thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15).

**3. Tồn tại:** Không

**4. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

  
Đoàn Thị Huế



## PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Họ và tên người đánh giá: Lê Thị Phụng

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”

Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá, công nhận “Công dân học tập” giai đoạn 2021-2030 (ban hành tại Quyết định số 324/QĐ- KHVN ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ban chấp hành Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam, sau đây gọi là Quyết định số 324/QĐ-KHVN). Đối với đơn vị là Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp huyện tối thiểu 95% Người học đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN.

#### 1. Mô tả hiện trạng

Trên 96% Thành viên đáp ứng đầy đủ các năng lực, phẩm chất của Công dân học tập. 100% Thành viên có ý thức tuân thủ pháp luật, thực hiện quyền và trách nhiệm công dân đối với gia đình và xã hội. Năm học 2024-2025, đánh giá xếp loại 100% CB,GV,NV đều được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. 100% CB,GV,NV ký cam kết học tập suốt đời. 100% viên chức đạt danh hiệu “Công dân học tập” năm 2025.

Minh chứng: Bản tự đánh giá “Công dân học tập” của các Thành viên trong đơn vị; Danh sách Thành viên trong đơn vị được công nhận “Công dân học tập” giao đoạn 2021-2030; Thông báo số 390/TB-UBND ngày 30/5/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải về kết quả đánh giá, xếp loại viên chức các trường học thuộc huyện năm học 2024-2025.

#### 2. Điểm mạnh

100% viên chức trong đơn vị được công nhận danh hiệu “ Công dân học tập” năm 2025.

#### 3. Tồn tại: Không

#### 4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

  
Lê Thị Phụng



## PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Họ và tên người đánh giá: Lê Thị Phượng

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”

Chỉ tiêu 2: Đơn vị thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác.

#### 1. Mô tả hiện trạng

CB, GV, NV trong nhà trường luôn sáng tạo, linh hoạt khi giải quyết công việc. Chủ động trong việc xây dựng và triển khai các kế hoạch chỉ đạo của cấp trên, các phong trào của ngành. Cán bộ quản lý có kỹ năng quản lý tốt. Giáo viên, nhân viên có chuyên môn sư phạm tốt, luôn học hỏi tự trau dồi kỹ năng nghiệp vụ sư phạm và luôn chủ động, sáng tạo trong công việc.

Minh chứng: Thông báo số 390/TB-UBND ngày 30/5/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải về kết quả đánh giá, xếp loại viên chức các trường học thuộc huyện năm học 2024-2025.

**2. Điểm mạnh:** Đơn vị thực hiện tốt các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác qua các chuyên đề chuyên môn cấp huyện.

**3. Tồn tại:** Một số giáo viên chưa mạnh dạn trong việc chia sẻ kinh nghiệm kiến thức với đồng nghiệp.

**4. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

  
Lê Thị Phượng



## PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Họ và tên người đánh giá: **Bùi Thị Huệ**

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”

Chỉ tiêu 3: Đơn vị đạt danh hiệu thi đua từ "Tập thể lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.

#### 1. Mô tả hiện trạng

Năm học 2024-2025, nhà trường đạt danh hiệu thi đua “Tập thể Lao động tiên tiến” theo Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện.


Minh chứng: Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện về việc công nhận danh hiệu thi đua Ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025.

**2. Điểm mạnh:** Năm học 2024-2025, nhà trường đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” theo Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện.

**3. Tồn tại:** Không

**4. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

  
Bùi Thị Huệ



## PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Họ và tên người đánh giá: **Bùi Thị Huệ**

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”

Chỉ tiêu 4: Đơn vị là cơ sở giáo dục phổ thông đạt mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### 1. Mô tả hiện trạng

Nhà trường căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 606/SGDĐT-VP ngày 10/3/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải phòng về việc hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT đã xây dựng Kế hoạch số 42/KH-TH&THCSVP ngày 20/3/2025 về tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025.

Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ Sở Giáo dục và Đào tạo đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã tiếp tục sử dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử <http://csdl.haiphong.edu.vn>; tiếp tục sử dụng phần mềm QLCM <https://qlcm.haiphong.edu.vn/> để cập nhật và duyệt các kế hoạch, các sổ sách như sổ chủ nhiệm, kế hoạch bài dạy ... qua phần mềm. 100% cán bộ, giáo viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực.

Nhà trường đã kịp thời ban hành các văn bản theo thẩm quyền về triển khai hoạt động chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị. Về nhân lực, nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, 100% học sinh lớp 3,4,5,6,7,8,9 được học Tin học 01 tiết/tuần; mô hình giáo dục STEM được các nhóm chuyên môn và giáo viên thực hiện dạy lồng ghép trong các môn học, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống. Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường ứng dụng CNTT vào giảng dạy. Về cơ sở vật chất: Nhà trường đã cơ bản đầu tư cơ sở vật chất phục vụ hoạt động quản lý, dạy và học theo hướng hiện đại.

Minh chứng: Kế hoạch số 42/KH-TH&THCSVP ngày 20/3/2025 về tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025; Quyết định số 32/QĐ-PGDĐT ngày 24/4/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2024-2025.

## 2. Điểm mạnh

Nhà trường đã triển khai và thực hiện hiệu quả đạt 80% công tác chuyển đổi số, Ứng dụng CNTT trong đơn vị. 100% lớp học, khối văn phòng có điều kiện thuận lợi, có đầy đủ dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT.

**3. Tồn tại:** Một số máy móc thiết bị phục vụ chuyển đổi số còn thiếu; Chưa có phòng studio. Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, đôi khi chưa ổn định. Trình độ tin học của một số CB, GV, NV còn hạn chế nên việc thực hiện ứng dụng CNTT còn gặp khó khăn, đặc biệt đối với các GV lớn tuổi. Tỷ lệ GV tự khai thác các phần mềm xây dựng học liệu số chưa cao.

Nhà trường chưa có đủ các phòng học bộ môn, phòng đa chức năng; Có 01 phòng Tin học với 10 máy tính khá cũ, bàn ghế đã cũ, hỏng hóc nhiều nên khó khăn khi xếp phòng thực hành.

**4. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bùi Thị Huệ

Cát Hải, ngày 06 tháng 01 năm 2026

**BẢNG TỔNG HỢP**

**Kết quả đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng “Đơn vị học tập” năm 2025**  
của đơn vị trường TH&THCS Văn Phong  
do Tổ đánh giá thẩm định

**1. Đơn vị tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập”:** Đơn vị học tập cấp huyện trường TH&THCS Văn Phong

**2. Kết quả**

**2.1.1. Kết quả đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu**

TT	Tiêu chí, chỉ tiêu	Loại văn bản, tài liệu, minh chứng	Số, ký hiệu, ngày tháng văn bản, tài liệu, minh chứng	Trích yếu văn bản, tài liệu, minh chứng	Kết quả tự đánh giá	
					Đạt (ghi rõ mức độ 1 hay mức độ 2)	Không đạt
I	<b>Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”</b>				Mức độ 1	
1.1	Chỉ tiêu 1: Ban hành kế hoạch hàng năm cho Thành viên trong đơn vị được học tập thường xuyên, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch	Kế hoạch	04/KH-TH&THCSVP, ngày 24/7/2025	Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho CB, GV năm học 2025-2026	Mức độ 1	

TT	Tiêu chí, chỉ tiêu	Loại văn bản, tài liệu, minh chứng	Số, ký hiệu, ngày tháng văn bản, tài liệu, minh chứng	Trích yếu văn bản, tài liệu, minh chứng	Kết quả tự đánh giá	
					Đạt (ghi rõ mức độ 1 hay mức độ 2)	Không đạt
1.2	Chỉ tiêu 2: Thực hiện đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành, có quy định của đơn vị nhằm khuyến khích, động viên Thành viên trong đơn vị tích cực học tập	Quyết định	83/QĐ-TH&THCSVP, ngày 13/10/2025	Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Trường Văn Phong năm học 2025-2026	Mức độ 1	
1.3	Chỉ tiêu 3: Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách Nhà nước hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong đơn vị (đối với đơn vị là cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước).	Quyết định	57/QĐ-TH&THCSVP, ngày 24/9/2025	Quyết định ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 của Trường TH&THCS Văn Phong	Mức độ 1	
1.4	Chỉ tiêu 4: Đơn vị triển khai chuyển đổi số, các Thành viên trong đơn vị được trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập trong bối cảnh chuyển đổi số.	Kế hoạch	51/KH-TH&THCSVP ngày 10/10/2025	Kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục gắn với triển khai Đề án 06 năm học 2025-2026.	Mức độ 1	

TT	Tiêu chí, chỉ tiêu	Loại văn bản, tài liệu, minh chứng	Số, ký hiệu, ngày tháng văn bản, tài liệu, minh chứng	Trích yếu văn bản, tài liệu, minh chứng	Kết quả tự đánh giá	
					Đạt (ghi rõ mức độ 1 hay mức độ 2)	Không đạt
1.5	Chỉ tiêu 5: Tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân	Kế hoạch	37/KH-TH&THCSVP, ngày 24/9/2025	Kế hoạch về tổ chức Tuần lễ hướng ứng học tập suốt đời năm 2025	Mức độ 1	
<b>II</b>	<b>Tiêu chí 2: Về kết quả học tập của Thành viên trong đơn vị</b>				<b>Mức độ 1</b>	
2.1	Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.	Quyết định	83/QĐ-TH&THCSVP, ngày 13/10/2025	Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Trường Văn Phong năm học 2025-2026	Mức độ 1	
2.2	Chỉ tiêu 2: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của Nhà nước hoặc của đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.				Mức độ 1	
2.3	Chỉ tiêu 3: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị được đào tạo,	Kế hoạch	88/KH-TH&THCSVP	Kế hoạch về việc tổ chức Hội thi ứng	Mức độ 1	

TT	Tiêu chí, chỉ tiêu	Loại văn bản, tài liệu, minh chứng	Số, ký hiệu, ngày tháng văn bản, tài liệu, minh chứng	Trích yếu văn bản, tài liệu, minh chứng	Kết quả tự đánh giá	
					Đạt (ghi rõ mức độ 1 hay mức độ 2)	Không đạt
	bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị		ngày 28/11/2025	dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong thiết kế bài dạy điện tử, thiết bị dạy học số năm học 2025-2026.		
2.4	Chỉ tiêu 4: Tối thiểu 50% Thành viên trong đơn vị có chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm.	Văn bản		Văn bản, chứng chỉ, giấy chứng nhận ngoại ngữ của Thành viên trong đơn vị	Mức độ 1	
2.5	Chỉ tiêu 5: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.	Văn bản		Bản đăng ký của các thành viên tham gia các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước, của đơn vị và đoàn thể, có phê duyệt của lãnh đạo nhà trường	Mức độ 1	

TT	Tiêu chí, chỉ tiêu	Loại văn bản, tài liệu, minh chứng	Số, ký hiệu, ngày tháng văn bản, tài liệu, minh chứng	Trích yếu văn bản, tài liệu, minh chứng	Kết quả tự đánh giá	
					Đạt (ghi rõ mức độ 1 hay mức độ 2)	Không đạt
<b>III</b>	<b>Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”</b>				<b>Mức độ 1</b>	
3.1	Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá, công nhận “Công dân học tập” giai đoạn 2021-2030 (ban hành tại Quyết định số 324/QĐ- KHVN ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ban chấp hành Trung ương Hội Khuyen học Việt Nam, sau đây gọi là Quyết định số 324/QĐ- KHVN). Đối với đơn vị là Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp huyện tối thiểu 95% Người học đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ- KHVN.	Thông báo	390/TB-UBND ngày 30/5/2025	Thông báo số của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải về kết quả đánh giá, xếp loại viên chức các trường học thuộc huyện năm học 2024-2025.	Mức độ 1	
3.2	Chỉ tiêu 2: Đơn vị thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn	Thông báo	390/TB-UBND ngày	Thông báo số của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải về kết quả	Mức độ 1	

TT	Tiêu chí, chỉ tiêu	Loại văn bản, tài liệu, minh chứng	Số, ký hiệu, ngày tháng văn bản, tài liệu, minh chứng	Trích yếu văn bản, tài liệu, minh chứng	Kết quả tự đánh giá	
					Đạt (ghi rõ mức độ 1 hay mức độ 2)	Không đạt
	vị khác.		30/5/2025	đánh giá, xếp loại viên chức các trường học thuộc huyện năm học 2024-2025.		
3.3	Chỉ tiêu 3: Đơn vị đạt danh hiệu thi đua từ "Tập thể lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.	Quyết định	1117/QĐ-UBND ngày 30/5/2025	Quyết định của Chủ tịch UBND huyện về việc công nhận danh hiệu thi đua Ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025.	Mức độ 1	
3.4	Chỉ tiêu 4: Đơn vị là cơ sở giáo dục phổ thông đạt mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Quyết định	32/QĐ-PGDĐT ngày 24/4/2025	Quyết định của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2024-2025.	Mức độ 1	

## 2.2. Tổng hợp kết quả tự đánh giá

a) Đánh giá chỉ tiêu

- Tổng số chỉ tiêu đạt: 3/3; tỷ lệ: 100%; trong đó:

+ Số chỉ tiêu đạt mức độ 1: 3/3; tỷ lệ: 100%;

- + Số chỉ tiêu đạt mức độ 2: 0/3; tỷ lệ: 0%;
  - Tổng số chỉ tiêu không đạt: 0/3; tỷ lệ: 0%.
- b) Đánh giá tiêu chí
- Tổng số tiêu chí đạt: 14/14; tỷ lệ: 100%; trong đó:
  - + Số tiêu chí đạt mức độ 1: 14/14; tỷ lệ: 100%;
  - + Số tiêu chí đạt mức độ 2: 0/14; tỷ lệ: 0%;
  - Tổng số tiêu chí không đạt: 0/14; tỷ lệ: 0%;

### KẾT QUẢ TỔNG HỢP, ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHỈ TIÊU, TIÊU CHÍ

Tiêu chí	Chỉ tiêu	Xếp loại Chỉ tiêu			Xếp loại Tiêu chí		
		Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2	Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2
1	1.1		x		x		
	1.2		x				
	1.3		x				
	1.4		x				
	1.5		x				
2	2.1		x		x		
	2.2		x				
	2.3		x				
	2.4		x				
	2.5		x				

Tiêu chí	Chỉ tiêu	Xếp loại Chỉ tiêu		Xếp loại Tiêu chí		
		Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2	Không đạt	Đạt Mức độ 1
3	3.1		X			
	3.2		X			
	3.3		X		X	
	3.4		X			

c) Kết quả tự đánh giá: Đơn vị Trường TH&THCS Văn Phong đã đạt “Đơn vị học tập” mức độ 1.

**NGƯỜI LẬP BIỂU**



**Nguyễn Thị Phương**

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Quy**

Cát Hải, ngày 06 tháng 01 năm 2026

**BIÊN BẢN**  
**Họp tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” năm 2025**  
**của đơn vị Trường TH&THCS Văn Phong**

Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-TH&THCSVP ngày 30/12/2025 của Hiệu trưởng trường TH&THCS Văn Phong về việc thành lập Tổ đánh giá “Đơn vị học tập” năm 2025, Tổ đánh giá đã tiến hành họp để đánh giá kết quả các tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng “Đơn vị học tập” của đơn vị Trường TH&THCS Văn Phong theo quy định. Nội dung cụ thể như sau:

- 1. Thời gian:** từ 14 giờ 00 phút, ngày 06 tháng 01 năm 2026
- 2. Địa điểm:** tại Hội trường trường TH&THCS Văn Phong
- 3. Thành phần:** Các thành viên Tổ tự đánh giá “Đơn vị học tập” năm 2025

- Chủ trì: Bà Nguyễn Thị Quy - Hiệu trưởng

- Thư ký: Bà Nguyễn Thị Phương - Tổ trưởng tổ Tiêu học

**4. Kết quả đánh giá, công nhận như sau<sup>1</sup>:**

STT	Nội dung Tiêu chí	Xếp loại Chỉ tiêu			Xếp loại Tiêu chí		
		Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2	Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2
I	Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”		X				
1.1	Chỉ tiêu 1: Ban hành kế hoạch hằng năm cho Thành viên trong đơn vị được học tập thường xuyên, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch					X	
1.2	Chỉ tiêu 2: Thực hiện					X	

<sup>1</sup> Tên các tiêu chí, chỉ tiêu ghi đúng theo Thông tư 24



STT	Nội dung Tiêu chí	Xếp loại Chỉ tiêu			Xếp loại Tiêu chí		
		Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2	Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2
	đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành, có quy định của đơn vị nhằm khuyến khích, động viên Thành viên trong đơn vị tích cực học tập						
1.3	Chỉ tiêu 3: Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách Nhà nước hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong đơn vị (đối với đơn vị là cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước).					X	
1.4	Chỉ tiêu 4: Đơn vị triển khai chuyên đổi số, các Thành viên trong đơn vị được trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập trong bối cảnh chuyên đổi số.					X	
1.5	Chỉ tiêu 5: Tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân					X	
II	<b>Tiêu chí 2: Về kết quả học tập của</b>		X				

STT	Nội dung Tiêu chí	Xếp loại Chỉ tiêu			Xếp loại Tiêu chí		
		Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2	Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2
	<b>Thành viên trong đơn vị</b>						
2.1	Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.					X	
2.2	Chỉ tiêu 2: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của Nhà nước hoặc của đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.					X	
2.3	Chỉ tiêu 3: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị					X	
	Chỉ tiêu 4: Tối thiểu 50% Thành viên trong đơn vị có chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc					X	

HAI  
 ỜNG  
 ỚNG VÀ  
 ỚC CƠ SỞ  
 HONG  
 ỜNG

STT	Nội dung Tiêu chí	Xếp loại Chỉ tiêu			Xếp loại Tiêu chí		
		Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2	Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2
	vị trí việc làm.						
	Chỉ tiêu 5: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.					X	
<b>III</b>	<b>Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng "Đơn vị học tập"</b>		X				
3.1	Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Công dân học tập" theo Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá, công nhận "Công dân học tập" giai đoạn 2021-2030 (ban hành tại Quyết định số 324/QĐ-KHVN ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ban chấp hành Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam, sau đây gọi là Quyết định số 324/QĐ-KHVN). Đối với đơn vị là Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp huyện tối thiểu 95%					X	

STT	Nội dung Tiêu chí	Xếp loại Chỉ tiêu			Xếp loại Tiêu chí		
		Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2	Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2
	Người học đạt danh hiệu "Công dân học tập" theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN.						
3.2	Chỉ tiêu 2: Đơn vị thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác.					X	
3.3	Chỉ tiêu 3: Đơn vị đạt danh hiệu thi đua từ "Tập thể lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.					X	
3.4	Chỉ tiêu 4: Đơn vị là cơ sở giáo dục phổ thông đạt mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.					X	

### 5. Tự nhận xét, đánh giá

- *Ưu điểm:* Nhà trường đã triển khai và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp về việc thực hiện học tập thường xuyên tại đơn vị đến 100% CB, GV, NV trong nhà trường, luôn khuyến khích, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia các lớp học và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng (các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ ngắn hạn và dài hạn), đồng thời khuyến khích CB, GV, NV trong trường tích cực tự học tập, tự bồi dưỡng để đáp ứng đầy đủ các năng lực và phẩm chất của Công dân học

tập. Đồng thời đã tập trung đầu tư kinh phí hỗ trợ, cơ sở vật chất, thiết bị và những điều kiện đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập của thành viên.

- *Tồn tại, hạn chế:* Kinh phí thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường cho CCB, GV, NV còn hạn hẹp.

- *Kết quả tự đánh giá:*

+ Số lượng các chỉ tiêu đạt: 3/3 (100%); số lượng các tiêu chí đạt: 14/14 (100%)

+ Số lượng các chỉ tiêu không đạt: 0/3 (0%); số lượng các tiêu chí không đạt: 0/14 (0%)

- Mức tự đánh giá kết quả xây dựng “Đơn vị học tập” năm 2025 của đơn vị: *Đạt mức độ 1.*

Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên của Tổ đánh giá nhất trí và ký tên vào biên bản.

Cuộc họp tự đánh giá kết thúc vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 06/01/2026./.

**THƯ KÝ**

**CÁC THÀNH VIÊN KHÁC**

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**

*Nguyễn Thị Phương*

*Nguyễn Lê Thị Dương*  
*Nguyễn Đoàn Hương*  
*Trần Thị Huệ*  
*Trần Thị Duyên*  
*Nguyễn Thị Quỳnh*



HIỆU TRƯỞNG

*Nguyễn Thị Quy*

ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU CÁT HẢI  
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG TH&THCS VĂN PHONG



**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**“ĐƠN VỊ HỌC TẬP”**

NĂM 2025

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ  
THÀNH VIÊN TỔ ĐÁNH GIÁ**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức danh, Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Chữ ký</b>
1	Nguyễn Thị Quy	Hiệu trưởng	Tổ trưởng	
2	Lê Thị Phượng	Phó Hiệu trưởng	Tổ phó	
3	Nguyễn Thị Phương	Tổ trưởng tổ Tiểu học	Thư ký	
4	Đoàn Thị Huế	Tổ trưởng tổ THCS	Thành viên	
5	Bùi Thị Huệ	Tổ trưởng tổ Văn phòng	Thành viên	
6	Vũ Thị Quỳnh	GV - TPT Đội	Thành viên	
7	Chu Thị Duyên	GV - Bí thư chi đoàn	Thành viên	

*Danh sách trên có 07 thành viên./.*

## **BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “ĐƠN VỊ HỌC TẬP”**

### **A. ĐẶT VẤN ĐỀ**

#### **1. Tình hình chung**

Trường TH&THCS Văn Phong được thành lập vào ngày 29/12/1962, tại thôn Phong Niên, xã Văn Phong, trường có tên gọi là trường cấp II Văn Phong, là nơi học của học sinh ba xã Văn Phong, Hoàng Châu, Nghĩa Lộ. Đến năm 1976 học sinh cấp II của hai xã Hoàng Châu, Nghĩa Lộ về học tại địa phương, Trường cấp I+II Văn Phong sáp nhập có tên gọi là trường cấp I+II Văn Phong. Từ năm 1980 đến nay đổi thành trường Phổ thông cơ sở Văn Phong. Ngày 28/7/2010, Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải đã ban hành Quyết định số 846/QĐ-UBND đổi tên trường Phổ thông cơ sở Văn Phong thành trường Tiểu học và THCS Văn Phong.

Nhà trường có khuôn viên đẹp, có quy hoạch tổng thể, tổng diện tích 6896 m<sup>2</sup> được chia làm 3 khu: khu giảng dạy và học tập, khu hiệu bộ, khu vui chơi, thể dục, thể thao. Trường có tường xây bao quanh, cổng trường khang trang; có 10 phòng học, 02 phòng bộ môn; có thư viện đạt chuẩn, trang thiết bị đáp ứng cơ bản các hoạt động giáo dục toàn diện của đơn vị.

Tổng số các bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 23, trong đó: cán bộ quản lý: 02, giáo viên giảng dạy: 18 và nhân viên: 03. Cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ đại học: 20/23 đạt tỉ lệ 86,96%, trình độ cao đẳng: 3/23 chiếm tỉ lệ 13,04%. Số lượng đảng viên trong đơn vị: 19/23 đạt tỉ lệ 82,61%. Nhiều năm trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, có nhiều cá nhân đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

#### **2. Mục đích tự đánh giá**

Nhằm xác định mức độ đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, nhà trường cần nêu ra được những điểm mạnh, điểm yếu dựa trên cơ sở qua các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá công nhận đơn vị học tập. Qua các tiêu chí nhà trường tự đánh giá kết quả, nhà trường sẽ báo cáo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng và hiệu quả học tập... Từ đó, nhà trường cần phát huy những điểm mạnh, đồng thời tiến hành điều chỉnh những điểm yếu và có kế hoạch cải tiến kịp thời.

#### **3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá**

Nhà trường đã có kế hoạch và tiến hành thực hiện công tác đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” một cách nghiêm túc và sâu sát, đúng quy trình theo các văn bản hướng dẫn.

Đội ngũ CB, GV, NV có trình độ chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, ứng dụng tốt công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy, công tác quản lý và các hoạt động khác đạt hiệu quả.



Với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể sư phạm, trong năm học 2025-2026 đã có 17 giáo viên đạt danh hiệu dạy giỏi cấp trường, có 02 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

Tập thể sư phạm đã tích cực trong việc phối hợp với phụ huynh học sinh, các tổ chức, các ban ngành đoàn thể, chính quyền địa phương, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong tất cả các hoạt động nhà trường. Là đơn vị luôn đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến.

## **B. TỰ ĐÁNH GIÁ**

### **I. Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”**

**1. Chỉ tiêu 1:** Ban hành kế hoạch hàng năm cho Thành viên trong đơn vị được học tập thường xuyên, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch

#### **a. Mô tả hiện trạng**

Nhà trường có đầy đủ các văn bản liên quan đến việc tổ chức triển khai thực hiện học tập tại đơn vị từ cấp trên ban hành và chỉ đạo; đã kịp thời xây dựng và có đầy đủ các Kế hoạch tại đơn vị được học tập thường xuyên. Kế hoạch được triển khai nhanh chóng và rộng rãi đồng bộ đến CB, GV, NV trong các cuộc họp, qua các nhóm Zalo. Các kế hoạch được thực hiện có hiệu quả theo tiến độ, thời gian phù hợp. 100% CB, GV, NV có ý thức học tập, nghiêm túc học tập, tiếp thu tốt các nội dung học tập.

**Minh chứng:** Kế hoạch số 04/KH-TH&THCSVP ngày 24/7/2025 về bồi dưỡng thường xuyên cho CB, GV năm học 2025-2026; Kế hoạch số 57/KH-TH&THCSVP ngày 13/10/2025 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026; Kế hoạch số 74/KH-TH&THCSVP ngày 30/10/2025 về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm học 2025-2026; Kế hoạch số 51/KH-TH&THCSVP ngày 10/10/2025 về triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục gắn với triển khai Đề án 06 năm học 2025-2026.

#### **b. Điểm mạnh**

Nhà trường đã kịp thời xây dựng và có đầy đủ các kế hoạch tại đơn vị được học tập thường xuyên, kế hoạch được triển khai đồng bộ đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và thực hiện kế hoạch có hiệu quả. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc học tập, có lưu trữ đầy đủ hồ sơ học tập.

#### **c. Tồn tại**

Một số giáo viên trong diện quy hoạch còn gặp khó khăn trong việc cân đối thời gian tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị.

#### **d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1**

**2. Chỉ tiêu 2:** Thực hiện đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành, có quy định của đơn vị nhằm khuyến khích, động viên Thành viên trong đơn vị tích cực học tập

### a. Mô tả hiện trạng

Nhà trường nghiêm túc chấp hành đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành. Các thành viên tham gia học tập BDTX, chương trình thay sách GDPT 2018 hàng năm được cấp có thẩm quyền công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên.

Nhà trường có xây dựng nhiều hình thức nhằm khuyến khích, động viên thành viên trong đơn vị tích cực học tập như: Xây dựng Quy chế làm việc của đơn vị; Quy chế chi tiêu nội bộ trong đó có những quy định về khen thưởng, hỗ trợ động viên trong các trường hợp tham gia học tập, tập huấn; đánh giá, xếp loại cuối năm.

Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn là lực lượng nòng cốt của nhà trường trong việc tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho GV, NV trong nhà trường.

**Minh chứng:** Quyết định số 83/QĐ-TH&THCSVP ngày 13/10/2025 về việc ban hành Quy chế làm việc của Trường TH&THCS Văn Phong năm học 2025-2026; Quyết định số 57/QĐ-TH&THCSVP ngày 24/9/2025 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 của Trường TH&THCS Văn Phong; Hồ sơ tập huấn, bồi dưỡng giáo viên (*văn bản cử GV tập huấn; danh sách thành viên tham gia các chương trình tập huấn, bồi dưỡng; nội dung, chương trình bồi dưỡng tập huấn; Chứng nhận kết quả tập huấn, bồi dưỡng*).

### b. Điểm mạnh

100% CBQL, GV, NV nghiêm túc chấp hành các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định. 100% thành viên là CBQL, tổ trưởng chuyên môn sẵn sàng, nhiệt huyết và có năng lực làm công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho GV, NV trong nhà trường. 100% CB, GV, NV được công nhận kết quả tham gia tập huấn chương trình GDPT 2018. Nhà trường có nhiều hình thức động viên, khen thưởng, hỗ trợ các thành viên tham gia học tập, tập huấn.

**c. Tồn tại:** Do nguồn kinh phí còn hạn chế nên chế độ động viên, khen thưởng chưa cao.

**d. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

**3. Chỉ tiêu 3:** Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách Nhà nước hàng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong đơn vị (đối với đơn vị là cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước).

### a. Mô tả hiện trạng

Hàng năm nhà trường có xây dựng dự toán kinh phí từ ngân sách Nhà nước để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với thành viên tham gia học tập trong đơn vị như: cấp công tác phí những thành viên tham gia học tập chuyên môn nghiệp vụ, chuyên đề, trong huyện, thành phố.

**Minh chứng:** Quyết định số 57/QĐ-TH&THCSVP ngày 24/9/2025 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 của Trường TH&THCS Văn Phong.

### **b. Điểm mạnh**

Nhà trường luôn chủ động xây dựng dự toán và chi trả kinh phí từ ngân sách Nhà nước đầy đủ để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với thành viên tham gia học tập trong đơn vị.

### **c. Tồn tại: Không**

### **d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1**

**4. Chỉ tiêu 4:** Đơn vị triển khai chuyển đổi số, các Thành viên trong đơn vị được trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập trong bối cảnh chuyển đổi số.

### **a. Mô tả hiện trạng**

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2025-2026.

Nhà trường được trang bị dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số, mỗi lớp học, khối văn phòng được trang bị đầy đủ tivi, máy vi tính, được nối mạng hoạt động có hiệu quả.

CB, GV, NV có ý thức cao, tích cực thực hiện hoạt động chuyển đổi số như: làm bài trắc nghiệm khảo sát thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin đầy đủ về số lượng và chất lượng, cài đặt phần mềm VneID, đăng ký và sử dụng chữ ký số, phần mềm misa, thực hiện duyệt giáo án trên phần mềm quản lý chuyên môn, phần mềm thư viện, phần mềm dạy học, phần mềm thu không dùng tiền mặt; tham gia đầy đủ các cuộc thi được tổ chức trên mạng.

**Minh chứng:** Kế hoạch số 51/KH-TH&THCSVP ngày 10/10/2025 về triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục gắn với triển khai Đề án 06 năm học 2025-2026.

### **b. Điểm mạnh**

Nhà trường đã triển khai và thực hiện hiệu quả đạt 80% công tác chuyển đổi số, Ứng dụng CNTT trong đơn vị. 100% lớp học, khối văn phòng có điều kiện thuận lợi, có đầy đủ dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT.

### **c. Tồn tại**

Một số GV, NV lớn tuổi thực hiện thao tác phần mềm, chuyển đổi số còn chậm; ứng dụng CNTT vào công tác chuyên môn, nghiệp vụ còn hạn chế.

### **d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1**

**5. Chỉ tiêu 5:** Tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân

### **a. Mô tả hiện trạng**

Nhà trường thực hiện chỉ đạo theo Công văn số 540/UBND-VX ngày 18/3/2024 của UBND thành phố; Công văn số 868/SGDDĐT-GDĐT&DH ngày

26/3/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc đẩy nhanh tiến độ đăng ký xây dựng mô hình “Công dân học tập” trên địa bàn thành phố, đã triển khai đến toàn bộ CB,GV,NV đăng ký tài khoản, học tập theo nội dung cấp trên quy định và tự đánh giá kết quả theo Bộ tiêu chí “Công dân học tập”.

Nhà trường chỉ đạo CB,GV,NV tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập cho người dân thông qua các cuộc họp, việc hoạt động phục vụ người dân bằng nhiều hình thức như: giúp đỡ trợ, hướng dẫn người dân cài đặt VneID, giúp cài các phần mềm, ứng dụng chuyển đổi số, giúp phụ huynh đóng phí không dùng tiền mặt.

Nhà trường chú trọng tới việc tích cực tham gia và tổ chức các hoạt động nhằm thúc đẩy học tập suốt đời cho người dân, tạo môi trường học tập mở rộng không chỉ trong phạm vi nhà trường mà còn lan tỏa ra cộng đồng. Trong năm qua, trường đã tổ chức thành công “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời”, thu hút sự tham gia tích cực của đội ngũ GV và cộng đồng địa phương.

**Minh chứng:** Kế hoạch số 37/KH-TH&THCSVP ngày 24/9/2025 của Trường TH&THCS Văn Phong về tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2025; Báo cáo số 11/BC-TH&THCSVP ngày 07/10/2025 về kết quả thực hiện Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2025.

### **b. Điểm mạnh**

Các thành viên trong nhà trường tích cực hưởng ứng các hoạt động hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời. 100% CB,GV,NV tích cực tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập cho người dân, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số đạt hiệu quả thiết thực.

### **c. Tồn tại**

Các hoạt động khuyến khích học tập suốt đời trong cộng đồng còn hạn chế, chưa tiếp cận được đầy đủ các nhóm đối tượng ngoài nhà trường.

### **d. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1**

#### **Kết luận về Tiêu chí 1**

- *Điểm mạnh nổi bật:* Nhà trường xây dựng đầy đủ kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; kế hoạch được triển khai đồng bộ; 100% CB,GV,NV thực hiện kế hoạch có hiệu quả. Hằng năm 100% CB,GV,NV được công nhận kết quả học tập BDTX. Nhà trường chủ động xây dựng dự toán và chi trả kinh phí từ ngân sách Nhà nước đầy đủ để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng tại đơn vị. 100% CB,GV,NV thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong đơn vị. 100% lớp học, khối văn phòng có điều kiện thuận lợi, có đầy đủ dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT.

- *Điểm yếu cơ bản:* Một số giáo viên trong diện quy hoạch còn gặp khó khăn trong việc cân đối thời gian tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị. Một số GV,NV thực hiện thao tác trong chuyển đổi số còn chậm; việc ứng dụng CNTT vào công tác chuyên môn, nghiệp vụ hiệu quả chưa cao.



**Số lượng chỉ tiêu: đạt mức độ 1: 5/5, đạt mức độ 2: 0/5**

## **II. Tiêu chí 2: Kết quả học tập của thành viên trong đơn vị**

**1. Chỉ tiêu 1:** Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.

### **a. Mô tả hiện trạng**

Thành viên trong đơn vị có Kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hàng năm được Hiệu trưởng phê duyệt. Trong năm 2025, 100% thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi trong công tác và trong chuyên môn. Kết quả này được thể hiện thông qua Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025; thông qua Kết quả đánh giá xếp loại viên chức, người lao động năm học 2024-2025; Kết quả thi đua cuối năm học 2024-2025 nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến; 03 Thành viên được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và 19 thành viên được công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

**Minh chứng:** Quyết định số 83/QĐ-TH&THCSVP ngày 13/10/2025 về việc ban hành Quy chế làm việc của Trường TH&THCS Văn Phong năm học 2025-2026; Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện về việc công nhận danh hiệu thi đua Ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025.

**b. Điểm mạnh:** 100% CB,GV,NV tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.

**c. Tồn tại:** Không.

**d. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

**2. Chỉ tiêu 2:** Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của Nhà nước hoặc của đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.

### **a. Mô tả hiện trạng**

Đầu năm nhà trường tổ chức cho các Thành viên đăng ký các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước, của đơn vị và đoàn thể. Các bản đăng ký của các Thành viên đều được Ban giám hiệu nhà trường phê duyệt. Cuối năm, nhà trường kiểm tra, đánh giá chương trình học tập, bồi dưỡng thể hiện qua Báo cáo kết quả học tập, bồi dưỡng theo quy định. 94,7% CB,GV nhà trường có trình độ đạt chuẩn. 100% thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định, năm học 2024-2025.

**Minh chứng:** Bản đăng ký của các thành viên tham gia các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước, của đơn vị và đoàn thể, có phê duyệt của lãnh đạo nhà trường; Bản thống kê kết quả học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước, của đơn vị và đoàn thể.

**b. Điểm mạnh**

100% CB,GV hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định.

**c. Tồn tại:** Một số ít giáo viên áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế hiệu quả chưa cao.

**d. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

**3. Chỉ tiêu 3:** Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị

**a. Mô tả hiện trạng**

CB,GV trong nhà trường tham gia đầy đủ các buổi tập huấn về CNTT, chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá, tham gia làm bài trắc nghiệm khảo sát thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin đầy đủ về số lượng và chất lượng, cài đặt phần mềm VneID, đăng ký chữ ký số, thực hiện duyệt giáo án trên phần mềm... 100% giáo viên tham gia chương trình tập huấn chuyển đổi số trong trường học, sử dụng AI - trí tuệ nhân tạo trong xây dựng bài giảng điện tử phục vụ cho việc giảng dạy và kiểm tra đánh giá các môn học, các hoạt động giáo dục.

**Minh chứng:** Kế hoạch số 10/KH-TH&THCSVP ngày 01/8/2025 về việc tổ chức tập huấn phần mềm AVITA tạo bài giảng Elearning năm học 2025-2026; Kế hoạch số 11/KH-TH&THCSVP ngày 01/8/2025 về việc tổ chức tập huấn phần mềm trộn đề thi phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá năm học 2025-2026; Kế hoạch số 88/KH-TH&THCSVP ngày 28/11/2025 về việc tổ chức Hội thi ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong thiết kế bài dạy điện tử, thiết bị dạy học số năm học 2025-2026.

**b. Điểm mạnh**

100% CB,GV,NV tích cực học tập về chuyển đổi số, tham gia các phong trào, cuộc vận động, thực hiện nhiệm vụ công tác mạnh mẽ và hiệu quả cao.

**c. Tồn tại:** Công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa đồng bộ.

**d. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

**4. Chỉ tiêu 4:** Tối thiểu 50% Thành viên trong đơn vị có chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm.

**a. Mô tả hiện trạng**

100% CB,GV có chứng chỉ ngoại ngữ, có chứng chỉ Tin học, đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm. Sử dụng các phần mềm quản lý, phần mềm thiết kế giáo án điện tử phục vụ công tác giảng dạy, đạt hiệu quả cao.

**Minh chứng:** Bản sao văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận ngoại ngữ của Thành viên trong đơn vị; Danh sách Thành viên trong đơn vị có văn bằng, chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc và vị trí việc làm.

**b. Điểm mạnh**

100% CB, GV trong nhà trường có chứng chỉ ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu công việc, vị trí việc làm.

**c. Tồn tại:** Kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh còn hạn chế.

**d. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

**5. Chỉ tiêu 5:** Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.

**a. Mô tả hiện trạng**

Năm học 2024-2025, nhà trường có tỷ lệ CB, GV, NV đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" là 100% theo Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện.

**Minh chứng:** Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện về việc công nhận danh hiệu thi đua Ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025.

**b. Điểm mạnh:** Năm học 2024-2025, 100% thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15).

**c. Tồn tại:** Không

**d. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

**Kết luận về Tiêu chí 2**

- **Điểm mạnh nổi bật:** 100% CB, GV, NV tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ. 100% CBQL, GV hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định. 100% CB, GV có chứng chỉ ngoại ngữ. 100% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" trong năm học 2024-2025.

- **Điểm yếu cơ bản:** Một số ít giáo viên áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế hiệu quả chưa cao.

**Số lượng chỉ tiêu: đạt mức độ 1: 5/5, đạt mức độ 2: 0/5**

**III. Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng "Đơn vị học tập"**

**1. Chỉ tiêu 1:** Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Công dân học tập" theo Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá, công nhận "Công dân học tập" giai đoạn 2021-2030 (ban hành tại Quyết định số 324/QĐ- KHVN ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ban chấp hành Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam, sau đây gọi là Quyết định số 324/QĐ-KHVN). Đối với đơn vị là Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp huyện tối thiểu 95% Người học đạt danh hiệu "Công dân học tập" theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN.

**a. Mô tả hiện trạng**

Trên 96% Thành viên đáp ứng đầy đủ các năng lực, phẩm chất của Công dân học tập. 100% Thành viên có ý thức tuân thủ pháp luật, thực hiện quyền và trách

nhệm công dân đối với gia đình và xã hội. Năm học 2024-2025, đánh giá xếp loại 100% CB,GV,NV đều được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. 100% CB,GV,NV ký cam kết học tập suốt đời. 100% viên chức đạt danh hiệu “Công dân học tập” năm 2025.

**Minh chứng:** Bản tự đánh giá “Công dân học tập” của các Thành viên trong đơn vị; Danh sách Thành viên trong đơn vị được công nhận “Công dân học tập” giao đoạn 2021-2030; Thông báo số 390/TB-UBND ngày 30/5/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải về kết quả đánh giá, xếp loại viên chức các trường học thuộc huyện năm học 2024-2025.

**b. Điểm mạnh**

100% viên chức trong đơn vị được công nhận danh hiệu “ Công dân học tập” năm 2025.

**c. Tồn tại:** Không

**d. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

**2. Chỉ tiêu 2:** Đơn vị thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác.

**a. Mô tả hiện trạng**

CB,GV,NV trong nhà trường luôn sáng tạo, linh hoạt khi giải quyết công việc. Chủ động trong việc xây dựng và triển khai các kế hoạch chỉ đạo của cấp trên, các phong trào của ngành. Cán bộ quản lý có kỹ năng quản lý tốt. Giáo viên, nhân viên có chuyên môn sư phạm tốt, luôn học hỏi tự trau dồi kỹ năng nghiệp vụ sư phạm và luôn chủ động, sáng tạo trong công việc.

**Minh chứng:** Thông báo số 390/TB-UBND ngày 30/5/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải về kết quả đánh giá, xếp loại viên chức các trường học thuộc huyện năm học 2024-2025.

**b. Điểm mạnh:** Đơn vị thực hiện tốt các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác qua các chuyên đề chuyên môn cấp huyện.

**c. Tồn tại:** Một số giáo viên chưa mạnh dạn trong việc chia sẻ kinh nghiệm kiến thức với đồng nghiệp.

**d. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

**3. Chỉ tiêu 3:** Đơn vị đạt danh hiệu thi đua từ "Tập thể lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.

**a. Mô tả hiện trạng**

Năm học 2024-2025, nhà trường đạt danh hiệu thi đua “ Tập thể Lao động tiên tiến” theo Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện.



**Minh chứng:** Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện về việc công nhận danh hiệu thi đua Ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025.

**b. Điểm mạnh:** Năm học 2024-2025, nhà trường đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” theo Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện.

**c. Tồn tại:** Không

**d. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

**4. Chỉ tiêu 4:** Đơn vị là cơ sở giáo dục phổ thông đạt mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**a. Mô tả hiện trạng**

Nhà trường căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 606/SGDĐT-VP ngày 10/3/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải phòng về việc hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT đã xây dựng Kế hoạch số 42/KH-TH&THCSVP ngày 20/3/2025 về tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025.

Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ Sở Giáo dục và Đào tạo đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã tiếp tục sử dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử <http://csdl.haiphong.edu.vn>; tiếp tục sử dụng phần mềm QLCM <https://qlcm.haiphong.edu.vn/> để cập nhật và duyệt các kế hoạch, các sổ sách như sổ chủ nhiệm, kế hoạch bài dạy ... qua phần mềm. 100% cán bộ, giáo viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực.

Nhà trường đã kịp thời ban hành các văn bản theo thẩm quyền về triển khai hoạt động chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị. Về nhân lực, nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, 100% học sinh lớp 3,4,5,6,7,8,9 được học Tin học 01 tiết/tuần; mô hình giáo dục STEM được các nhóm chuyên môn và giáo viên thực hiện dạy lồng ghép trong các môn học, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống. Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường ứng dụng CNTT vào giảng dạy. Về cơ sở vật chất: Nhà trường

đã cơ bản đầu tư cơ sở vật chất phục vụ hoạt động quản lý, dạy và học theo hướng hiện đại.

**Minh chứng:** Kế hoạch số 42/KH-TH&THCSVP ngày 20/3/2025 về tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025; Quyết định số 32/QĐ-PGDĐT ngày 24/4/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2024-2025.

### **b. Điểm mạnh**

Nhà trường đã triển khai và thực hiện hiệu quả đạt 80% công tác chuyển đổi số, Ứng dụng CNTT trong đơn vị. 100% lớp học, khối văn phòng có điều kiện thuận lợi, có đầy đủ dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT.

**c. Tồn tại:** Một số máy móc thiết bị phục vụ chuyển đổi số còn thiếu; Chưa có phòng studio. Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, đôi khi chưa ổn định. Trình độ tin học của một số CB, GV, NV còn hạn chế nên việc thực hiện ứng dụng CNTT còn gặp khó khăn, đặc biệt đối với các GV lớn tuổi. Tỷ lệ GV tự khai thác các phần mềm xây dựng học liệu số chưa cao.

Nhà trường chưa có đủ các phòng học bộ môn, phòng đa chức năng; Có 01 phòng Tin học với 10 máy tính khá cũ, bàn ghế đã cũ, hỏng hóc nhiều nên khó khăn khi xếp phòng thực hành.

**d. Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

### **Kết luận về Tiêu chí 3**

- *Điểm mạnh nổi bật:* 100% CB, GV trong đơn vị được công nhận danh hiệu “Công dân học tập”. Đơn vị thực hiện tốt các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác qua các chuyên đề chuyên môn cấp huyện. Năm học 2024-2025, nhà trường đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”. Nhà trường được Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện công nhận đơn vị đạt mức độ chuyển đổi số trong dạy, học mức độ 2 và đạt mức độ chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục mức độ 3.

- *Điểm yếu cơ bản:* Một số máy móc thiết bị phục vụ chuyển đổi số còn thiếu; Chưa có phòng studio. Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, đôi khi chưa ổn định. Trình độ tin học của một số CB, GV, NV còn hạn chế nên việc thực hiện ứng dụng CNTT còn gặp khó khăn, đặc biệt đối với các đồng chí GV lớn tuổi. Tỷ lệ GV tự khai thác các phần mềm xây dựng học liệu số chưa cao. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phòng Tin học cũ, hỏng hóc nhiều nên khó khăn khi xếp phòng thực hành.

**Số lượng chỉ tiêu: đạt mức độ 1: 4/4, đạt mức độ 2: 0/4**



### C. KẾT LUẬN CHUNG

Trường TH&THCS Văn Phong xây dựng đầy đủ các kế hoạch học tập thường xuyên và triển khai đồng bộ đạt hiệu quả, được cấp có thẩm quyền công nhận kết quả học tập BDTX. CB,GV,NV thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá các môn học, các hoạt động giáo dục. Nhà trường có đầy đủ dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT. CB,GV,NV tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ. 100% CB,GV có chứng chỉ ngoại ngữ. 100% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”. 100% CB, GV trong đơn vị được công nhận danh hiệu “ Công dân học tập”, trường đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.

Đối chiếu với Quy định về tiêu chuẩn đánh giá đạt “Đơn vị học tập” tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh. Kết quả đánh giá như sau:

- Số lượng tiêu chí đạt: 03/03;

Chỉ tiêu đạt Mức độ 1: 14/14 đạt tỉ lệ 100%;

Chỉ tiêu đạt Mức độ 2: 0/14.

- Mức tự đánh giá đạt “Đơn vị học tập” của trường TH&THCS Văn Phong năm 2025: **Đạt mức độ 1.**

Cát Hải, ngày 06 tháng 01 năm 2026

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Quy**

Số: 01 /TTr-TH&THCSVP

Cát Hải, ngày 06 tháng 01 năm 2026

**TỜ TRÌNH**  
**Đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” năm 2025**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải.

Căn cứ Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh; Công văn số 1182/UBND-VX ngày 22/5/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Thông tư số 24/2023/TTBGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh.

Đơn vị trường TH&THCS Văn Phong đã tổ chức tự đánh giá, xếp loại “Đơn vị học tập” cấp huyện năm 2025 và kết quả tự đánh giá đạt được mức độ 1, Đơn vị trường TH&THCS Văn Phong trình đề nghị Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải tổ chức đánh giá “Đơn vị học tập” năm 2025 đối với đơn vị trường TH&THCS Văn Phong.

Hồ sơ trình kèm gồm:

1. Báo cáo tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập”;
2. Bản tổng hợp kết quả tự đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí năm 2025;
3. Minh chứng tương ứng với từng chỉ tiêu, tiêu chí.

Căn cứ kết quả tự đánh giá, đơn vị trường TH&THCS Văn Phong kính đề nghị Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải xem xét, đánh giá, công nhận trường TH&THCS Văn Phong đạt “Đơn vị học tập” mức độ 1 theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.



**Nguyễn Thị Quy**